

Yên Định, ngày 04 tháng 5 năm 2020

Số: 07/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 4 năm 2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2020/TLST-DS ngày 31 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà LTT, sinh năm: 1962

Địa chỉ: Thôn T, xã YN, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

1- Bà LLHT, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: Tổ 4, phường HL, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

2- Bà LLTH, sinh năm: 1992.

Địa chỉ: Thôn T, xã YN, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:*

1- Bà CTT, sinh năm: 1981

2- Ông LVL, sinh năm: 1982 (chồng bà CTT)

Cùng địa chỉ: Thôn T, xã YN, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo ủy quyền của ông LVL là bà CTT.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số nợ gốc và lãi:

Bà LTT cho vợ chồng bà CTT và ông LVL vay số tiền 300.000.000đ, theo hợp đồng vay tiền ngày 23/11/2018. Lãi suất 1%/tháng, thời hạn vay từ 23/11/2018 đến 30/02/2019. Khi đến hạn trả nợ, vợ chồng bà CTT, ông LVL không trả được nợ. Sau khi bà LTT khởi kiện, ngày 21/4/2020, vợ chồng bà CTT, ông LVL đã trả cho bà LTT 150.000.000đ tiền nợ gốc và 40.000.000đ tiền nợ lãi. Tính đến ngày 23/4/2020, vợ chồng bà CTT, ông LVL còn nợ bà LTT 150.000.000đ nợ gốc và 11.000.000đ nợ lãi. Tổng gốc và lãi là 161.000.000đ (*Một trăm sáu mươi một triệu đồng*).

2.2. Về phương án trả nợ:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Vợ chồng bà CTT và ông LVL có trách nhiệm trả nợ dần hàng tháng cho bà LTT, hàng tháng trả nợ vào ngày mùng 10, cụ thể: Ngày 10/5/2020, trả 11.000.000đ tiền nợ lãi còn lại. Từ tháng 6/2020, vợ chồng bà CTT và ông LVL trả cho bà LTT mỗi tháng 5.000.000đ, cho đến khi trả hết nợ. Vợ chồng bà CTT, ông LVL tiếp tục phải trả lãi phát sinh từ ngày 24/4/2020. Tiền lãi phát sinh được tính trên số nợ gốc chưa thanh toán, theo lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng vay tiền là 1%/tháng, tính từ ngày 24/4/2020 cho đến khi trả hết nợ cho bà LTT.

2.3. Về án phí:

Các đương sự thống nhất thỏa thuận bà CTT và ông LVL chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 4.025.000đ (*Bốn triệu không trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Trả lại cho bà LTT 8.100.000đ (Tám triệu một trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2015/0003584 ngày 30/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THAND huyện Yên Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Hữu Thắng